

Số: 750/BC-HĐND

Bến Tre, ngày 29 tháng 11 năm 2017

TÓM TẮT BÁO CÁO THẨM TRA
của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh
đối với các báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh,
Tòa án nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh

1. Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2017:

1.1. Về quốc phòng, an ninh; công tác đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm:

Về cơ bản, Ban Pháp chế tán thành với đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả đạt được trong công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh. Năm 2017, tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ ổn định, công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu; đã tổ chức tốt công tác diễn tập Khu vực phòng thủ huyện Chợ Lách và huyện Mỏ Cày Nam. Tình hình phạm pháp hình sự giảm 15,28%¹.

Tuy nhiên, công tác phòng chống tội phạm có mặt còn hạn chế:

Tình hình phạm pháp hình sự tuy có giảm nhưng tệ nạn xã hội tăng 9,75% so cùng kỳ²; Công tác thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm còn chậm so với thời gian xảy ra vụ việc³. Trong năm đã giải quyết tố giác, tin báo tội phạm đạt tỷ lệ 86%, chưa đạt chỉ tiêu 90% của Quốc hội giao; Số tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố để quá hạn giải quyết chiếm tỷ lệ 3,4%⁴.

Số người nghiện và sử dụng ma túy tăng 539 người so với cùng kỳ, tính đến ngày 14/11/2017 Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã quyết định đưa 219⁵ người nghiện ma túy vào trại tập trung cai nghiện bắt buộc, hiện đang thi hành quyết định của Tòa án tại cơ sở cai nghiện 183 người, trốn khỏi cơ sở cai nghiện

¹ Phát hiện 521/615 vụ, chết 15/21 người, bị thương 104/83 người (so với cùng kỳ năm 2016 giảm 94 vụ, tỷ lệ 15,28%), thiệt hại 10.695/10.645 triệu đồng, điều tra làm rõ 454 vụ, tỷ lệ 87,14%.

² Phát hiện 709/646 vụ (tăng 63 vụ, tỷ lệ 9,75%), nhiều nhất là đánh bạc (313 vụ); sử dụng trái phép chất ma túy (216 vụ); trộm cắp vật (32 vụ); xâm hại sức khỏe người khác (28 vụ); mâu thuẫn đánh nhau gây mất trật tự (14 vụ),...

³ Các Cơ quan CSĐT Công an huyện chậm đưa vào thụ lý so với thời gian xảy ra vụ việc như: Mỏ Cày Nam có 18 tin; Châu Thành có 03 tin; Mỏ Cày Bắc có 07 tin (Có vụ việc đến 18 tháng sau mới đưa vào thụ lý như Công an huyện Mỏ Cày Nam).

⁴ Theo báo cáo của VKSND tỉnh ngày 02/11/2017 về công tác kiểm sát năm 2017: kiểm sát thụ lý 1.065 tin báo, tố giác tội phạm, giải quyết được 916 tin, trong đó, khởi tố 393 tin, chiếm 42,9%, không khởi tố 470 tin, tạm dừng xác minh 53 tin, còn lại 149 tin, quá hạn 05 tin, tỷ lệ 3,4%.

⁵ Tp.Bến Tre 53, Ba Tri 29, Châu Thành 26, Mỏ Cày Nam 25, Thạnh Phú 22, Mỏ Cày Bắc 22, Chợ Lách 17, Giồng Trôm 13, Bình Đại 12.

04 người⁶, chuyển sang xử lý hình sự 13 người⁷, Công an các huyện, thành phố đã ra quyết định truy tìm 10 người⁸, cơ sở cai nghiện không tiếp nhận 09 người⁹. Do công tác quản lý và cơ sở vật chất chưa đảm bảo nên bị 89 lượt đối tượng nghiện trốn khỏi trung tâm, đập phá trong hai lần gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở khu vực; Tai nạn giao thông đường bộ mặc dù giảm 3,8% số vụ, số người bị thương giảm 16,2%, nhưng số người chết tăng 4,43%¹⁰, như vậy là phần đầu chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng:

- Chấn chỉnh công tác quản lý, nâng cấp cơ sở cai nghiện bắt buộc để thực hiện quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án.

- Chấn chỉnh công tác thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm theo đúng quy định.

- Quan tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông, hạn chế các vụ tai nạn giao thông.

1.2. Về cải cách hành chính, chế độ công vụ-công chức:

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với đánh giá của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả công tác cải cách hành chính, chế độ công vụ, công chức năm 2017. Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo thực hiện. Hoàn thành công tác tổ chức kỳ thi tuyển công chức tỉnh, huyện; Tiến hành thanh tra về chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai và thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với Công chức Địa chính-Nông nghiệp (Địa chính-xây dựng) tại 14 xã, thị trấn thuộc các huyện, thành phố.

Mặc dù công tác cải cách hành chính được tỉnh quan tâm thực hiện nhưng còn một số hạn chế như:

- Công tác chuẩn bị, phối hợp tổ chức kỳ thi tuyển công chức chưa được thực hiện nghiêm túc.

- Số lượng biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thiếu đồng bộ dẫn đến tình trạng thừa thiếu giáo viên cục bộ¹¹.

- Ngành y tế còn 363 biên chế vẫn chưa được sử dụng do chưa thực hiện được việc tuyển bác sĩ theo định mức.

⁶ Chợ Lách 01, Giồng Trôm 01, TP Bến Tre 01, Ba Tri 01.

⁷ Công an các huyện, thành phố: Mỏ Cây Bắc 02, Châu Thành 02, Ba Tri 02, Chợ Lách 01, TP Bến Tre 01, Thạnh Phú 01, Mỏ Cây Nam 01. Công an Ba Tri khởi tố 03 học viên đang cai nghiện tại cơ sở: Ba Tri 02, TP Bến Tre 01.

⁸ Bình Đại 06, TP Bến Tre 01, Chợ Lách 01, Mỏ Cây Nam 01, Thạnh Phú 01.

⁹ Bình Đại 05, TP Bến Tre 01, Mỏ Cây Nam 01, Chợ Lách 01, Thạnh Phú 01.

¹⁰ Tai nạn giao thông đường bộ 228/237 vụ, chết 165/158 người, bị thương 119/142 người, tài sản thiệt hại trị giá khoảng 676/457 triệu đồng (giảm 9 vụ, tỷ lệ 3,8%; tăng 7 người chết, tỷ lệ 4,43%; giảm 23 người bị thương, tỷ lệ 16,2%).

¹¹ Biên chế ở cấp Tiểu học, Trung học cơ sở có thừa so với quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong khi biên chế bậc học mầm non còn thiếu nhiều 824 biên chế.

- Vẫn còn 03 cơ quan cấp tỉnh có số lượng cấp phó vượt quá quy định¹², chưa thực hiện đúng theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

* Đối với Sở Nội vụ:

- Tổ chức kỳ thi tuyển công chức trong thời gian tới phải bảo đảm chặt chẽ, nghiêm túc, công bằng, dân chủ và đúng pháp luật.

- Quan tâm hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tuyển đủ biên chế theo chỉ tiêu đã được phân bổ. Tăng cường công tác kiểm tra, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về số lượng, nhu cầu tuyển dụng ở các đơn vị để người lao động có trình độ phù hợp biết, đăng ký dự tuyển.

* Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Quan tâm bổ sung biên chế ở cấp học mầm non đảm bảo đúng theo quy định của Thông tư số 06/2015/TTLT-BGD-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Có giải pháp khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ so với quy định của Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng:

2.1. Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với nhận định của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong năm tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh giảm về số vụ, nhưng tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp tiếp tục diễn biến phức tạp (chủ yếu là các hộ dân ở huyện Ba Tri khiếu nại đòi đất vào tập đoàn sản xuất, các hộ dân huyện Thạnh Phú đòi đất rừng khu vực K22).

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo các ngành và các địa phương tập trung thực hiện; trong kỳ đã giải quyết được 79,05% số vụ việc khiếu nại¹³, tố cáo thuộc thẩm quyền trên tổng số 549 đơn khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận. Tuy nhiên, có nhiều vụ khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết¹⁴.

Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh:

¹² Sở Nội vụ; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Giáo dục và Đào tạo.

¹³ Trong toàn tỉnh đã tiếp nhận 1.087 đơn khiếu nại, tố cáo. Trong đó có 538 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã và cơ quan khác (đã chuyển trả và hướng dẫn đương sự gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết); có 549 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, các sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố, đã giải quyết 434/549 đơn thuộc thẩm quyền.

¹⁴ Khiếu nại 34 đơn, tố cáo 08 đơn, kiến nghị phản ánh 73 đơn.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các cấp tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại tồn đọng, kéo dài nhằm hạn chế tình trạng người dân tập trung khiếu nại đông người, gây mất an ninh trật tự.

2.2. Về công tác phòng chống tham nhũng:

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều kế hoạch để triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng làm cơ sở cho các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về phòng chống tham nhũng được quan tâm thực hiện¹⁵; ngành Thanh tra đã kiểm tra tại 05 cơ quan, đơn vị. Qua thanh tra đã phát hiện 03 vụ việc sai phạm liên quan công tác tài chính và chính sách¹⁶.

Tuy nhiên các giải pháp phòng chống tham nhũng được thực hiện nhưng chưa thực sự đạt hiệu quả cao; chưa đáp ứng công tác phòng chống tham nhũng, các vụ việc tiêu cực vẫn còn xảy ra và việc xử lý còn kéo dài¹⁷.

3. Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh:

- Về công tác thực hành quyền công tố trong giai đoạn điều tra và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự: Ban Pháp chế nhận thấy công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp trong tỉnh tiếp tục có những chuyển biến. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát hai cấp đã phát hiện cơ quan điều tra có các vi phạm chủ yếu sau: chậm vào sổ thụ lý và phân công Điều tra viên giải quyết tin báo, tố giác tội phạm¹⁸; để quá thời hạn giải quyết¹⁹; biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung có nội dung sửa chữa, tẩy xóa nhưng không có chữ ký xác nhận của Điều tra viên và bị can²⁰, ...

- Về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự: Ban pháp chế nhận thấy Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã có nhiều cố gắng trong thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự²¹; phối hợp với Tòa án xét xử 104 phiên tòa lưu động tại các địa phương xảy ra án, chiếm 24,7 % (so với cùng kỳ 22,1 %); tổ chức được 47 phiên tòa rút kinh nghiệm.

- Kiểm sát tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự: Công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam được thực hiện theo quy định. Các trường hợp bắt, tạm giữ đều đảm bảo thủ tục theo quy định, không có trường hợp bị tạm giữ sau đó chuyển sang xử lý hành chính. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã ban hành 25 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm như: Phân loại giam giữ chưa đúng theo quy định, giam chung người có quyết định thi hành án và người bị tạm giam trong

¹⁵ Trong năm 2017, các ngành, địa phương đã thực hiện 4.439 cuộc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng với 97.516 lượt người tham dự.

¹⁶ Sai phạm về công tác tài chính ở Trường Tiểu học An Hòa Tây 2, huyện Ba Tri với số tiền 1.646.916.203 đồng; UBND xã Tiên Thủy, Châu Thành với số tiền 593.822.118 đồng; vụ sai phạm về chính sách ở UBND xã Tiên Thủy, Châu Thành với số tiền 15.120.000 đồng.

¹⁷ Như vụ xảy ra ở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh.

¹⁸ Các cơ quan CSĐT Công an các huyện, thành phố: TP Bến Tre, Mộ Cày Nam, Mộ Cày Bắc, Châu Thành.

¹⁹ Cơ quan CSĐT Công an Mộ Cày Bắc.

²⁰ Cơ quan CSĐT Công an Mộ Cày Nam.

²¹ VKS đã kiểm sát xét xử sơ thẩm 442 vụ/575 bị cáo, đã xét xử 421 vụ/547 bị cáo, đạt 95,2 % (so với cùng kỳ 89,6%); kiểm sát xét xử phúc thẩm 113 vụ/ 129 bị cáo, đã giải quyết 113 vụ/129 bị cáo, đạt 94,6 % (so với cùng kỳ 96,8%)

các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử²²; công tác tuần tra, soát xét buồng giam còn chưa chặt chẽ, bị can lợi dụng sơ hở viết thư thông cung trong buồng giam²³,... Các kiến nghị của Viện kiểm sát đều được chấp nhận và thực hiện.

- Về công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự và các vụ án hành chính: Ban Pháp chế nhận thấy, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã có nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại - lao động²⁴. Kiểm sát đối với án dân sự, hôn nhân và gia đình sơ thẩm đạt 81%, đối với việc, kiểm sát đạt 93,7%; Kiểm sát đối với án dân sự, hôn nhân và gia đình phúc thẩm đạt 93,6%; Kiểm sát đối với án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động sơ thẩm đạt 91%; Kiểm sát đối với án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động phúc thẩm đạt 96,1%.

- Về công tác kiểm sát thi hành án dân sự: Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã kiểm sát trực tiếp 11 Cơ quan Thi hành án dân sự trong tỉnh, qua đó đã phát hiện các vi phạm về ra quyết định thi hành án không đúng với nội dung bản án, chậm ra quyết định thi hành án, quyết định thi hành án ghi sai nội dung, thu phí thi hành án không đúng quy định, không tổng đạt quyết định thi hành án dân sự đúng thời hạn, chậm xác minh, xác minh lại điều kiện thi hành án,...

Tuy nhiên, qua công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp năm 2017, còn một số điểm cần lưu ý như:

- Trong kỳ Tòa án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để trả hồ sơ bổ sung 13 vụ được Viện kiểm sát chấp nhận, trong đó có lỗi của Kiểm sát viên; một số ít Kiểm sát viên, nhất là cấp huyện còn hạn chế năng lực, trình độ, kinh nghiệm thực tiễn nên còn để xảy ra đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm 01 bị can, chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử hình sự, kỹ năng tranh tụng tại một số phiên tòa chưa đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp; cũng do công tác kiểm sát chưa tốt nên tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo tội phạm giảm so với cùng kỳ và chưa đạt chỉ tiêu đề ra (từ 90% trở lên).

Kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh:

Chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân hai cấp trong tỉnh làm tốt công tác thực hành quyền công tố, thường xuyên kiểm sát hoạt động của các cơ quan tư pháp để không khởi tố sai bị can, không để Tòa án trả hồ sơ vụ án hình sự do lỗi của Viện kiểm sát và kịp thời phát hiện các vi phạm và kiến nghị các cơ quan tư pháp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong hoạt động tư pháp.

4. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh:

Trong năm 2017, Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh đã giải quyết đạt tỷ lệ 91,6%²⁵, tăng 4,1% so với cùng kỳ, đạt chỉ tiêu so với tiêu chí thi đua của Tòa

²² Cơ quan THAHS Công an thành phố Bến Tre và Bình Đại.

²³ Cơ quan THAHS Công an thành phố Bến Tre.

²⁴ Kiểm sát giải quyết án sơ thẩm đối với án DS, HNGĐ: 5.977 vụ/ 7.363 vụ, đạt tỷ lệ 81 % (cùng kỳ 70,58 %) và 723 việc/ 771 việc, đạt tỷ lệ 93,7 % (cùng kỳ 93,1 %), tạm đình chỉ 273 vụ; kiểm sát giải quyết phúc thẩm 430 vụ/ 459 vụ, đạt 93,6 % (cùng kỳ 82,5 %). Kiểm sát giải quyết án sơ thẩm hành chính, KDTM, LĐ: 253 vụ/ 278 vụ, đạt 91% (cùng kỳ 73,6 %), tạm đình chỉ 06 vụ; Kiểm sát phúc thẩm: 25vụ/ 26 vụ, đạt 96,1 % (cùng kỳ 96,6 %), có 02 vụ hủy án (cùng kỳ 03 vụ).

²⁵ So với cùng kỳ giải quyết tăng 377 vụ (8.454/8.077 vụ), còn lại 773 vụ (có 188 vụ án tạm đình chỉ).

án nhân dân tối cao giao. Án tạm đình chỉ tiếp tục kéo giảm 58,9% so với cùng kỳ²⁶. Không có án quá thời hạn chuẩn bị xét xử. Tỷ lệ hòa giải thành đạt 59%, tăng 9,1% so với cùng kỳ. Tỷ lệ án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của Thẩm phán đều thấp hơn so với quy định 1,5% tại Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội (án bị hủy giảm 0,19%; án bị sửa giảm 0,24%).

- Đối với việc xét xử án hình sự: Ban Pháp chế nhận thấy, việc xét xử án hình sự của Tòa án nhân dân hai cấp đã có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ giải quyết án đạt 99,8 %²⁷, vượt 9,8% so với chỉ tiêu 90% của Tòa án nhân dân tối cao giao. Tòa án nhân dân hai cấp đã tổ chức xét xử lưu động đạt tỷ lệ 21,2%

- Đối với việc giải quyết án dân sự²⁸: Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh thụ lý 8.357 vụ, đã giải quyết đạt tỷ lệ 90,8%, vượt 5,8% so với chỉ tiêu 85% của Tòa án nhân dân tối cao giao.

- Đối với án hành chính: đây là loại án phức tạp, nhưng năm qua Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết đạt tỷ lệ 100 %²⁹, vượt 20% so với chỉ tiêu 80% của Tòa án nhân dân tối cao giao.

- Đối với việc xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án: trong kỳ, Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý 226 hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã giải quyết đạt tỷ lệ 100%³⁰, và đã có quyết định đưa 218 người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Đối với công tác thi hành án hình sự: Tòa án nhân dân hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đạt tỷ lệ 100%, ra quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1.524 phạm nhân do cải tạo tốt.

Tuy nhiên, công tác xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp còn một số hạn chế như:

- Số lượng các bản án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán tuy được kéo giảm so cùng kỳ nhưng vẫn còn xảy ra, có 38,5 vụ án bị hủy, chiếm tỷ lệ 0,46%³¹, 19 vụ án bị sửa³², chiếm tỷ lệ 0,22%.

- Còn trường hợp chậm gửi bản án, quyết định của Tòa án cho người bị kết án, đương sự và các cơ quan hữu quan.

Kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh:

Quan tâm tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ giúp cho các Tòa án nhân dân cấp huyện nâng cao chất lượng xét xử, tránh những sai sót; nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, năng lực xét xử cho thẩm phán Tòa án để hạn chế

²⁶ Án tạm đình chỉ giảm 188 vụ/458 vụ so với cùng kỳ năm 2016.

²⁷ TAND hai cấp thụ lý 562 vụ, so cùng kỳ giảm 87 vụ, giải quyết 561 vụ, so cùng kỳ giảm 83 vụ, còn lại 01 vụ.

²⁸ Án dân sự bao gồm các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động. Trong đó các vụ việc dân sự thụ lý 3.425 vụ, giải quyết 2.749 vụ, đạt tỷ lệ 80,3%; án HNGĐ thụ lý 4.723 vụ, giải quyết 4.632 vụ, đạt tỷ lệ 98,1%; án KDTM thụ lý 191 vụ, giải quyết 186 vụ, đạt tỷ lệ 97,4%; án lao động thụ lý 18 vụ, giải quyết 18 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

²⁹ Thụ lý 66 vụ, giải quyết 66 vụ, đạt tỷ lệ 100 %.

³⁰ Trong 226 hồ sơ đã giải quyết: đình chỉ 08 trường hợp, áp dụng biện pháp xử lý hành chính 218 trường hợp.

³¹ TAND tỉnh có 02 vụ bị hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán, chiếm tỷ lệ 0,29 % (02 vụ/697 vụ), giảm 0,66 % so với cùng kỳ năm 2016. TAND cấp huyện có 36,5 vụ bị hủy, chiếm tỷ lệ 0,22 % (19 vụ/8.454 vụ), giảm 0,24 % so với cùng kỳ.

³² TAND tỉnh không có án bị sửa. TAND cấp huyện có 19 vụ án bị sửa, chiếm tỷ lệ 0,24 % (19 vụ/7.757 vụ)..

đến mức thấp nhất các bản án bị sửa, huỷ. Tăng cường công tác kiểm tra đối với Tòa án nhân dân cấp huyện nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, kịp thời phát hiện những sai sót và có giải pháp chấn chỉnh.

5. Báo cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh:

Ban Pháp chế nhận thấy, công tác thi hành án dân sự tiếp tục đạt được những kết quả nhất định, trong năm kết quả thi hành xong về việc và tiền đều vượt chỉ tiêu đề ra, đã tổ chức thi hành về việc đạt tỷ lệ 77,5% (vượt 7,5% so với chỉ tiêu 70% của Bộ Tư pháp giao), thi hành xong về tiền đạt tỷ lệ 37,52% (vượt 7,52% so với chỉ tiêu 30% của Bộ Tư pháp giao)³³.

Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được Cục Thi hành án dân sự quan tâm thực hiện, đã tiếp nhận 62 đơn khiếu nại, 03 đơn tố cáo, đã giải quyết đạt tỷ lệ 100%.

Tuy nhiên, công tác thi hành án dân sự thời gian qua còn một số hạn chế như:

- Chấp hành viên còn chậm xác minh điều kiện thi hành án³⁴; Chậm cưỡng chế kê biên tài sản để thi hành án³⁵; Chậm xử lý tài sản đã cưỡng chế kê biên³⁶; Không đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước³⁷ khi người phải thi hành án có đủ điều kiện; Chậm trả lại tài sản cho đương sự³⁸; Ra quyết định chưa có điều kiện thi hành án³⁹ không đúng quy định.

- Một số vụ việc thi hành án với số tiền lớn, Cơ quan Thi hành án chậm có giải pháp thi hành⁴⁰, có trường hợp để kéo dài chậm ban hành quyết định thi hành án, ủy thác thi hành án lòng vòng⁴¹, gây thiệt hại đến doanh nghiệp được thi hành án.

Kiến nghị Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh:

- Tổ chức thi hành và chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố tổ chức thi hành các việc án có điều kiện thi hành đúng theo quy định của pháp luật, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân. Chỉ đạo Chấp hành viên hai cấp trong tỉnh chấn chỉnh, khắc phục các vi phạm trong công tác thi hành án dân sự.

- Tổ chức thực hiện nghiêm quy định tại Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và các hướng dẫn của Tổng cục Thi hành án dân sự đã nêu trên.

³³ Về việc: đã tổ chức thi hành xong 12.198 việc/15.740việc có điều kiện thi hành án, đạt tỷ lệ 77,5%. Về tiền: đã tổ chức thi hành xong 244.163.636.227 đồng/650.795.172.571 đồng, đạt tỷ lệ 37,52%.

³⁴ Cục THA DS tỉnh 09 việc án, Chi cục THADS huyện Bình Đại 07 việc, Chi cục THADS huyện Châu Thành 04 việc án.

³⁵ Cục THA DS tỉnh 05 việc án, Chi cục THADS huyện Bình Đại 02 việc án, Chi cục THADS huyện Châu Thành 01 việc án.

³⁶ Cục THA DS tỉnh 07 việc án, Chi cục THADS huyện Châu Thành 02 việc án.

³⁷ Cục THA DS tỉnh 02 việc án, Chi cục THADS huyện Châu Thành 03 việc án.

³⁸ Cục THA DS tỉnh 01 việc án, Chi cục THADS huyện Bình Đại 06 việc án.

³⁹ Chi cục THADS huyện Châu Thành 03 việc án.

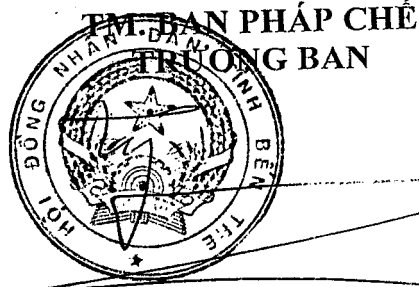
⁴⁰ Vụ Công ty cổ phần thủy sản An Phát phải thi hành số tiền 28.527.397.583 đồng và lãi suất, cách nay 7 năm.

⁴¹ Vụ ông Phạm Minh Hoàng phải thi hành số tiền 3.457.100.023 đồng và lãi suất.

Trên đây là báo cáo thẩm tra tóm tắt của Ban Pháp chế đối với các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu khách mời;
- LH VP HĐND tỉnh (2b);
- Phòng TH-VP HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Sum. *me*



Lê Văn Mười